UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN NĂM CĂN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 589 /QĐ-UBND	*Năm Căn, ngày 17 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Kênh Ba Chà; hạng mục: Nạo vét

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2019);

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 02/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng; thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng; thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Cà Mau ban hành kèm theo Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 02/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Thông báo số 536/TB-STC ngày 09/7/2021 của Sở Tài chính tỉnh Cà Mau về việc dự kiến phân bổ kinh phí để triển khai dự án, công trình từ các nguồn vốn sự nghiệp kinh tế năm 2022;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 134/TTr-PNN ngày 16/12/2021 (kèm theo Công văn số 04/PNN-TĐBCKTKT ngày 16/12/2021 về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Kênh Ba Chà; hạng mục: Nạo vét).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Kênh Ba Chà.

Hạng mục: Nạo vét.

2. Chủ đầu tư: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Năm Căn.

3. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - thuật: Công ty TNHH tư vấn TKXD Thiên Tân.

4. Mục tiêu đầu tư:

- Nạo vét khơi thông dòng chảy, làm tăng lưu lượng nước, cải thiện chất lượng nước phục vụ sản xuất.

- Làm thông thoáng lòng kênh phục vụ giao thông thủy.

- Tận dụng đất đào đổ lên làm bờ bao chống tràn, làm nền hạ giao thông bộ nông thôn, bố trí dân cư.

5. Quy mô và các giải pháp thiết kế

5.1. Quy mô thiết kế:

Chiều dài (m)		Đáy kênh thiết kế			Bờ kênh thiết kế	
Khảo sát	Thiết kế	Chiều rộng đáy (m)	Cao trình đáy (m)	Hệ số mái kênh	Chiều rộng bờ (m)	Cao trình bờ (m)
K0+000÷K2+066	2.066	5,0	-2.2	0.75÷1.0	2,0÷4,0	+(1.8÷2.3)

5.2. Giải pháp thiết kế

- Phương tiện thi công chủ yếu xáng cạp V≤1,2m^3. Thi công 02 ca/ngày với khối lượng 16.225 m^3.

- Xáng cạp nạo vét lòng kênh đổ đất lên hai bên bờ. Cao trình bờ phải ≥ 1.8÷2.3m để chống tràn và kết hợp làm lộ giao thông nông thôn.

- Trong quá trình thi công, đơn vị thi công chú ý tránh các công trình khác nằm ở mép kênh hoặc trên bờ kênh, có phương án che chắn để tránh gây hư hỏng.

- Khi thi công đất không được đổ dồn thành đống, cần tiến hành thi công nhiều đợt để tránh sạt lở.

- Đối với các kênh cắt ngang qua công trình, cần chú ý quá trình đổ đất nhằm tránh đổ đất lấp các kênh này.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Hàm Rồng, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

7. Loại, cấp công trình

- Loại công trình: Công trình thủy lợi.

- Cấp công trình: Công trình cấp IV.

8. Phương án giải phóng mặt bằng: Công trình nạo vét trên tuyến kênh hiện hữu nên không tính đến phương án giải phóng mặt bằng. Chỉ hỗ trợ chi phí giải tỏa chướng ngại vật (dây điện sinh hoạt, cầu) trên tuyến thi công.

9. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách nhà nước *(Trung ương hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2022).*

10. Tổng mức đầu tư (làm tròn số): 263.745.000 đồng.

(Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi ba triệu, bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng)

Trong đó:

+ Chi phí xây dựng sau thuế:	165.762.081 đồng.
+ Chi phí QLDA:	4.121.003 đồng.
+ Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	74.583.913 đồng.
+ Chi phí khác:	5.878.935 đồng.
+ Chi phí hỗ trợ GPMB:	840.000 đồng.
+ Dự phòng phí:	12.559.297 đồng.

11. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án.

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022.

Điều 2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đúng theo những quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình. Mọi sự thay đổi so với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật được duyệt phải được sự chấp thuận của cơ quan thẩm quyền phê duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Ngời